

CÔNG TY CP DƯỢC - TBYT ĐÀ NẴNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
(DAPHARCO)

Số: 2.18/2024/BC-CT

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 30 tháng 01 năm 2024

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(năm 2023)**

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC - THIẾT BỊ Y TẾ ĐÀ NẴNG
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 02, Phan Đình Phùng, phường Hải Châu 1, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
- Điện thoại: 0236.3821642 Fax: 0236.3891752
- Vốn điều lệ: 153.493.280.000 đồng
- Mã chứng khoán: DDN (UPCOM)
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	09/2023/NQ-ĐHĐCĐ	13/02/2023	Nghị quyết ĐHĐCĐ thông qua bằng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
2	27/2023/NQ-ĐHĐCĐ	14/04/2023	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2023
3	43/2023/NQ-ĐHĐCĐ	11/9/2023	Nghị quyết ĐHĐCĐ thông qua bằng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản

II. Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HDQT):

Stt	Thành viên HDQT	Chức vụ (thành viên HDQT độc lập, TVHDQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HDQT/ HDQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Nguyễn Lương Tâm	Chủ tịch HDQT	13/02/2023	
2	Võ Ngọc Dương	Phó Chủ tịch HDQT- TV HDQT điều hành		11/9/2023
3	Đỗ Thành Trung	Thành viên HDQT không điều hành	27/06/2020	
4	Nguyễn Công Lâm	Thành viên HDQT điều hành		14/04/2023
5	Hoàng Trung Dũng	Thành viên HDQT độc lập	08/4/2022	
6	Đình Thị Mộng Vân	Thành viên HDQT không điều hành	29/06/2021	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Nguyễn Lương Tâm	6/6	100%	
2	Võ Ngọc Dương	4/6	100%	Miễn nhiệm TV HĐQT từ ngày 11/09/2023
3	Đỗ Thành Trung	6/6	100%	
4	Nguyễn Công Lâm	2/6	100%	Miễn nhiệm TV HĐQT từ ngày 14/04/2023
5	Hoàng Trung Dũng	6/6	100%	
6	Đinh Thị Mộng Vân	6/6	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

Căn cứ Điều lệ Công ty và Quy chế Quản trị Công ty, Hội đồng Quản trị đã thực hiện việc kiểm tra, giám sát hoạt động của Tổng Giám đốc (“TGD”) và Ban Điều hành trong việc điều hành sản xuất kinh doanh và triển khai các nghị quyết của ĐHCĐ và HĐQT năm 2023 như sau:

HĐQT thường xuyên trao đổi qua phần mềm họp trực tuyến, thư điện tử và điện thoại về tình hình triển khai và thực hiện chiến lược, kế hoạch kinh doanh và việc triển khai các nghị quyết của HĐQT.

Hội đồng quản trị đã làm việc với Ban điều hành, các phòng ban nghiệp vụ và Công ty kiểm toán độc lập, nhằm thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá: Tình hình tài chính, Tính tuân thủ, quản lý rủi ro tại Công ty.

Ngoài ra, HĐQT thường xuyên tiếp nhận các báo cáo, ý kiến của Ban điều hành để điều chỉnh kịp thời hệ thống các quy định, quy chế, phân quyền phê duyệt đảm bảo phù hợp với hoạt động của Công ty, tăng cường tính chủ động cho bộ máy điều hành.

Tại các cuộc họp HĐQT, HĐQT đã thảo luận và thông qua các quyết định bằng nghị quyết sau mỗi kỳ họp về: tình hình hoạt động của Công ty, các thay đổi, dự báo, kế hoạch của quý tiếp theo và các vấn đề khác có liên quan nhằm để Tổng Giám đốc và Ban Điều hành có cơ sở triển khai.

Theo đánh giá của HĐQT, TGD và Ban Điều hành đã nỗ lực và thực hiện khá tốt nhiệm vụ được giao trong năm 2023, tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định pháp luật hiện hành và quy chế hoạt động của Công ty. Hệ thống tổ chức, kiểm soát, và quản lý Công ty được duy trì và cải thiện. Các thông tin, báo cáo về hoạt động của Công ty được gửi đến Hội đồng quản trị kịp thời, đúng quy định.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có):

Các tiểu ban HĐQT làm việc theo điều lệ, quy chế, quy định của Công ty. Các Tiểu ban đã tiếp xúc và làm việc với ban điều hành, bộ phận phòng ban liên quan để thu thập thông tin, đánh giá việc triển khai thực hiện nghị quyết HĐQT, ĐHCĐ cũng như tính tuân thủ, quản lý rủi ro của Công ty.

- Tiểu ban Tài chính thực hiện Thẩm định và theo dõi, đánh giá kế hoạch ngân sách và kế hoạch tài chính cho Công ty;

- Tiểu ban Nhân sự nội vụ - Pháp Chế thực hiện đánh giá các mục tiêu trong quản trị nhân sự và công tác nội vụ của Công ty;

- Tiểu ban kiểm toán nội bộ đã tiếp xúc và làm việc các bên liên quan như Công ty Kiểm toán độc lập soát xét và kiểm toán báo cáo tài chính, Ban điều hành và các phòng ban nghiệp vụ để giám sát các kế hoạch thực hiện và trao đổi các hướng xử lý những vấn đề phát sinh.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	03/2023/QĐ-HĐQT	13/01/2023	Chi lương tháng 13 năm 2022 cho CBNV Công ty	100%
2	07/2023/QĐ-HĐQT	1/2/2023	Điều chỉnh KPQ phê duyệt đối với cấp HĐQT và TGD	100%
3	10/2023/QĐ-HĐQT	16/2/2023	Điều chỉnh cơ cấu HĐQT và phân công công việc HĐQT nhiệm kỳ 2022-2025	100%
4	11/2023/QĐ-HĐQT	16/02/2023	Thay đổi nhân sự chủ tịch HĐQT Công ty	100%
5	12/2023/NQ-HĐQT	20/2/2023	Tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên 2023	100%
6	17/2023/QĐ-HĐQT	12/4/2023	Quy chế chi tiêu nội bộ	100%
7	24/2023/QĐ-HĐQT	14/04/2023	Miễn nhiệm chức vụ TGD Công ty đối với ông Nguyễn Công Lâm	100%
8	25/2023/QĐ-HĐQT	14/04/2023	Giao phụ trách điều hành Công ty đối với ông Võ Ngọc Dương- Phó CT thường trực HĐQT	100%
9	26/2023/QĐ-HĐQT	14/4/2023	Thay đổi người đại diện pháp luật của Công ty	100%
10	28/2023/QĐ-HĐQT	16/5/2023	Thông qua phương án trả cổ tức năm 2022 bằng tiền mặt	100%
11	31/2023/NQ-HĐQT	23/05/2023	Điều chỉnh sơ đồ tổ chức công ty	100%
12	32/2023/QĐ-HĐQT	23/05/2023	Miễn nhiệm và bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo quản lý	100%
13	33/2023/NQ-HĐQT	21/7/2023	Lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2023	100%
14	35/2023/QĐ-HĐQT	1/8/2023	Thay đổi nhân sự phụ trách Ban điều hành	100%
15	36/2023/QĐ-HĐQT	3/8/2023	Điều chỉnh Khung phân quyền phê duyệt đối với cấp HĐQT và TGD	100%
16	38/2023/NQ-HĐQT	9/8/2023	Tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản	100%
17	40/2023/NQ-HĐQT	10/8/2023	Phê duyệt, thông qua chủ trương thực hiện các Hợp đồng/ Giao dịch với Người có liên quan	100%
18	44/2023/QĐ-HĐQT	29/9/2023	phê duyệt đầu tư Dự án và dự toán: Trung tâm tiêm chủng vaccine – Phòng khám Sản Nhi Danavac 2 tại 284-286 đường Cách Mạng Tháng Tám, P. Khuê Trung, Q. Cẩm Lệ, Đà Nẵng	100%
19	45/2023/QĐ-HĐQT	29/9/2023	miễn nhiệm Giám đốc Xưởng sản xuất	100%
20	46/2023/QĐ-HĐQT	20/10/2023	Bổ nhiệm cán bộ Lãnh đạo quản lý: bổ nhiệm vị trí TP Logistics kiêm Trưởng kho GSP	100%

III. Ban Kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát:

Stt	Thành viên Ban Kiểm soát	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên Ban Kiểm soát	Trình độ chuyên môn
1	Bà Nguyễn Thị Yến	Trưởng Ban kiểm soát	27/12/2022	Cử nhân kế toán
2	Bà Phạm Thị Minh Ngọc	Thành viên	29/6/2021	Thạc sĩ QTKD
3	Bà Nguyễn Thị Thanh Thúy	Thành viên	29/6/2021	Thạc sĩ kế toán

2. Cuộc họp của Ban Kiểm soát

Stt	Thành viên Ban Kiểm soát	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Nguyễn Thị Yên	2/2	100%	100%	-
2	Bà Phạm Thị Minh Ngọc	2/2	100%	100%	-
3	Bà Nguyễn Thị Thanh Thúy	2/2	100%	100%	-

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Giám sát việc tuân thủ điều lệ công ty và Nghị Quyết ĐHCĐ khi HĐQT và Ban điều hành và các thành viên quản lý thực hiện. Kiểm tra giám sát về hoạt động quản lý và thực hiện SXKD tại các chi nhánh, đơn vị.

- Kiểm tra báo cáo tài chính quý, bán niên, năm nhằm đánh giá tính hợp lý, chính xác của các số liệu tài chính.

- Xem xét các báo cáo của Ban điều hành về tình hình quản trị và thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư của Ban điều hành tháng, Quý, Năm.

- Kiểm tra, kiểm soát tính tuân thủ các quy trình, quy chế của Công ty.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Trong quá trình kiểm tra, Ban kiểm soát tham gia các cuộc họp định kỳ, họp chiến lược, kế hoạch của công ty, làm việc cùng Ban điều hành để nắm bắt tình hình hoạt động kinh doanh, quản trị thực tế, trao đổi các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, kiểm soát, phòng ngừa rủi ro.

5. Hoạt động khác của BKS: Không

IV. Ban điều hành

Stt	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Nguyễn Công Lâm – Tổng Giám đốc	19/12/1976	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh	Miễn nhiệm từ ngày 14/04/2023
2	Ông Võ Ngọc Dương – Phó CT HĐQT phụ trách điều hành	15/10/1972	Dược sĩ đại học, Thạc sĩ QTKD	Miễn nhiệm từ ngày 11/09/2023
2	Ông Nguyễn Trung – Phó Tổng Giám đốc	28/12/1973	Dược sĩ Đại học – CK1, Cử nhân quản trị kinh doanh	Bổ nhiệm từ ngày 01/08/2021

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm
Trần Thị Ánh Minh	23/02/1976	Cử nhân kế toán	06/07/2020

VI. Đào tạo về quản trị công ty

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
-----	---------------------	---------------------------------	------------------------------	---------------------------------	---------------------------------------	---	---	-------	-----------------------------------

Bảng 1: Danh sách người có liên quan của Công ty

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Công ty cổ phần Megram	Công ty mẹ	0105284398, cấp lần đầu ngày 27/4/2011, Sở KHĐT Thành phố Hà Nội	Tầng 17, tòa nhà tổng công ty 319, số 63 đường Lê Văn Lương, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội	Nghị quyết số 31/2021/QĐ-HĐQT ngày 27/05/2021 (nội dung ủy quyền TGD phê duyệt, thực hiện các Hợp đồng mua bán hàng hóa dịch vụ với người có liên quan có giá trị đến 500 triệu đồng)	Giao dịch mua dịch vụ tư vấn, tổng giá trị 512.779.344 đồng	03 giao dịch, giá trị mỗi lần không quá 500 triệu theo thẩm quyền TGD.
2	Công ty cổ phần Elmich	Công ty con của Công ty cổ phần Megram	0700525789 do Sở KHĐT Tỉnh Hà Nam cấp lần đầu ngày 18/3/2011	Cụm Công nghiệp An Mỹ - Đồn Xá, Thị trấn Bình Mỹ, Huyện Bình Lục, Tỉnh Hà Nam	+ Quyết định số 75/2021/QĐ-HĐQT ngày 09/09/2021 (nội dung ủy quyền TGD phê duyệt, thực hiện các hợp đồng vay/cho vay với người có liên quan có giá trị đến 10 tỷ đồng). + Nghị quyết số 31/2021/QĐ-HĐQT ngày 27/05/2021 (nội	+ Giao dịch cho vay, tổng giá trị là 18,9 tỷ đồng. Giá trị gốc vay thu hồi về trong kỳ là 25,9 tỷ đồng. Lãi cho vay tương ứng: 334.945.205 đồng. + Giao dịch chia sẻ chi phí đào tạo với	+ 03 lần giao dịch, giá trị mỗi lần không quá 10 tỷ đồng theo thẩm quyền TGD phê duyệt. + Giá trị không quá 500 triệu theo thẩm quyền

					dung ủy quyền TGD phê duyệt, thực hiện các Hợp đồng mua bán hàng hóa dịch vụ với người có liên quan có giá trị đến 500 triệu đồng)	tổng giá trị 3,48 triệu đồng.	TGD
3	Công ty cổ phần Dược Danapha	Cổ đông lớn	04001102091, Sở KHĐT thành phố Đà Nẵng, cấp lần đầu ngày 20/12/2006	253 Dũng Sĩ Thanh Khê, Thành phố Đà Nẵng	Nghị quyết số 31/2021/QĐ-HĐQT ngày 27/05/2021 (nội dung ủy quyền TGD phê duyệt, thực hiện các Hợp đồng mua bán hàng hóa dịch vụ với người có liên quan có giá trị đến 500 triệu đồng).	Giao dịch bán hàng, doanh thu 14.164.800 đồng	Giá trị không quá 500 triệu theo thẩm quyền TGD

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: *Không*

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: *Không*

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): *Không*

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành): *Không*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: *Không*

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
-----	--------	--	------------------------------	-------------------------------------	-----------------	----------------------------	-------------------------------	---------

Bảng 2: Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Lý do tăng, giảm (mua, bán,
-----	---------------------------	--------------------------	---------------------------	----------------------------	-----------------------------

			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	chuyển đổi, thưởng...)
1	Đỗ Thành Trung	Thành viên HĐQT	200.570	1,31%	543.170	3,54%	Mua cổ phiếu

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không

Nơi nhận:

- Như kính gửi
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



Nguyễn Lương Tâm





Bảng 1: Danh sách người có liên quan của Công ty
(kèm theo Báo cáo tình hình quản trị bán niên năm 2023 của Công ty)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	NGUYỄN LƯƠNG TÂM		Chủ tịch HĐQT			13/2/2023		Bổ nhiệm ngày 13/2/2023	
1,1	Nguyễn Trà Giang					13/2/2023			Vợ
1,2	Nguyễn Minh Hà					13/2/2023			Con
1,3	Nguyễn Minh Trí					13/2/2023			Con
1,4	Nguyễn Minh Hải					13/2/2023			Con
1,5	Nguyễn Văn Thiện					13/2/2023			Bố đẻ
1,6	Nguyễn Thị Hằng					13/2/2023			Mẹ đẻ
1,7	Công ty cổ phần Megram					13/2/2023			Phó Tổng Giám đốc
1,8	Công ty cổ phần Thực phẩm Lâm Đồng					13/2/2023			Thành viên BKS
2	ĐỖ THÀNH TRUNG		Thành viên HĐQT						
2,1	Đỗ Xuân Chiêu								Cha
2,2	Nguyễn Thị Hồng Út								Mẹ
2,3	Lê Đỗ Ngân								Cha vợ
2,4	Võ Thị Cẩm Thanh								Mẹ vợ
2,5	Lê Vũ Hoài Linh								Vợ
2,6	Đỗ Kim Ngọc								Con
2,7	Đỗ Ngân An								Con
2,8	Đỗ Hùng Sơn								Anh
2,9	Lê Thị Kim Huế								Chị dâu
2,10	Đỗ Xuân Hiếu								Em
2,11	Phạm Lan Hương								Em dâu
2,12	Công ty cổ phần Megram								Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc
2,13	Công ty cổ phần Thực phẩm Lâm Đồng								Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc
3	VÕ NGỌC DƯƠNG		Phó Chủ tịch HĐQT					Miễn nhiệm TV HĐQT theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 43/2023/NQ-ĐHĐCĐ 09/11/2023	
4	NGUYỄN CÔNG LÂM		Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc				14/04/2023	Miễn nhiệm TV HĐQT theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 27/2023/NQ-ĐHĐCĐ	
5	ĐINH THỊ MỘNG VÂN		Thành viên HĐQT					Bổ nhiệm TV HĐQT theo Nghị quyết ĐHĐCĐ 2021	
5,1	Nguyễn Thị Sơn								Mẹ
5,2	Vũ Minh Hải								Chồng



5,3	Vũ Minh Hiếu							Con trai
5,4	Vũ Hải Đăng							Con trai
5,5	Đình Tiến Việt							Em trai
5,6	Đình Thị Thùy Dung							Em gái
5,7	Vũ Quang Hóa							Bố chồng
5,8	Nguyễn Thị Giảng							Mẹ chồng
5,9	Nguyễn Thị Linh							Em dâu
5,11	Bạch Công Hà							Em rể
5,12	Công ty cổ phần Thực phẩm Lâm Đồng							Chủ tịch HĐQT
5,13	Công ty cổ phần Megram							Phó Tổng Giám đốc
6	HOÀNG TRUNG DŨNG		Thành viên HĐQT			04/08/2022	Bổ nhiệm TV HĐQT theo Nghị quyết ĐHĐCD 2022	
6,1	Phạm Thị Hoa Hồng					04/08/2022		Vợ
6,2	Hoàng Bảo Sơn					04/08/2022		Con
6,3	Hoàng Minh Triết					04/08/2022		Con
6,4	Hoàng Khánh An					04/08/2022		Con
6,5	Hoàng Trung Thành					04/08/2022		Em trai
7	NGUYỄN TRUNG		Phó Tổng Giám đốc					
7,1	Trương Thị Hồng Thanh							Vợ
7,2	Nguyễn Minh Trí							Con
7,3	Nguyễn Minh Triết							Con
7,4	Nguyễn Quý							Bố đẻ
7,5	Trần Thị Khôa							Mẹ đẻ
8	NGUYỄN THỊ YẾN		Trưởng BKS			26/12/2022	Bổ nhiệm theo Nghị quyết ĐHĐCD số 58/2022/NQ-ĐHĐCD	
8,1	Nguyễn Văn Khiết					26/12/2022		Bố đẻ
8,2	Nguyễn Thị Thơm					26/12/2022		Mẹ đẻ
8,3	Nguyễn Văn Công					26/12/2022		Anh ruột
9	NGUYỄN THỊ THANH THÚY		Thành viên BKS			29/6/2021		
9,1	Nguyễn Tam Hà					29/6/2021		Chồng
9,2	Nguyễn Thanh Hùng					29/6/2021		Bố đẻ
9,3	Trần Thị Lợi					29/6/2021		Mẹ đẻ
9,4	Nguyễn Vũ Phước					29/6/2021		Em ruột
10	TRẦN THỊ ÁNH MINH		Kế toán trưởng					
10,1	Nguyễn Thị Thông							Mẹ đẻ
10,2	Trần Công Minh							Chồng
10,3	Trần Song Bảo Ngọc							Con đẻ
10,4	Trần Công Trí							Con đẻ
10,5	Trần Minh Tú							Em
11	PHẠM THỊ MINH NGỌC		Thư ký HĐQT kiêm Người phụ trách quản trị công ty, TV BKS					
11,1	Phạm Đào Tịnh							Bố đẻ
11,2	Trương Thị Hải Yến							Mẹ đẻ
11,3	Lê Anh Đức							Chồng
11,4	Lê Minh Phúc							Con
11,5	Phạm Văn Hải							Anh ruột
11,6	Phạm Huy Hoàng							Anh ruột
11,7	Lê Tiến Dũng							Bố chồng
11,8	Nguyễn Thị Minh							Mẹ chồng
11,9	Lê Anh Hiếu							Em chồng

11.10	Công ty cổ phần Thực phẩm Lâm Đồng								Thư ký HĐQT kiêm Người phụ trách quản trị Công ty
11.11	Công ty cổ phần Megram								Người được ủy quyền CBTT, Người phụ trách QTCT
12	PHẠM NGỌC HÀ		Người được ủy quyền CBTT						
12.1	Phạm Xuân Đình								Cha đẻ
12.2	Nguyễn Thị Minh								Mẹ
12.3	Trương Quốc Kỳ								Bố vợ
12.4	Phạm Thị Diễm								Mẹ vợ
12.5	Trương Thị Quỳnh Trang								Vợ
12.6	Phạm Xuân Đông								Anh
12.7	Phạm Thị Tố Nga								Chị
12.8	Lê Hoàng Bảo Ngân								Chị dâu
13	Công ty mẹ								
13.1	Công ty cổ phần Megram								Công ty mẹ



Bảng 2: Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ
(kèm theo Báo cáo tài chính quản lý năm 2023)



Stt	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu/ Giấy ĐKDN	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1. HỢP ĐỒNG QUẢN TRỊ									
1.0		Chủ tịch HĐQT							
1.1									Bổ nhiệm ngày 13/2/2023
1.2									Vợ
1.3									Con
1.4									Con
1.5									Bố đẻ
1.6									Mẹ đẻ
1.7									
1.8							7.829.019	51,00%	Phó Tổng Giám đốc
2.0 ĐỒ THÀNH TRUNG									
2.1		Thành viên HĐQT						0,00%	Thành viên BKS
2.1							543.170	3,54%	
2.2									Cha
2.3									Mẹ
2.4									Cha vợ
2.5									Mẹ vợ
2.6									Vợ
2.7									Con
2.8									Con
2.9									Anh
2.10									Chị dâu
2.11									Em
2.12									Em dâu
2.13							7.829.019	51,00%	Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc
3.0 VŨ NGỌC DƯƠNG									
		Phó Chủ tịch HĐQT						0,00%	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc
4.0 NGUYỄN CÔNG LÂM									
		Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc							Miễn nhiệm ngày 11/9/2023
5.0 ĐINH THỊ MỘNG VÂN									
		Thành viên HĐQT						0,00%	Miễn nhiệm ngày 14/4/2023
5.1									Bổ nhiệm ngày 29/6/2021
5.2									Mẹ
5.3									Chồng
5.4									Con trai
5.5									Con trai
5.6									Em trai
									Em gái



Số	Họ và tên	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu/ Giấy ĐKDN	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2,9	Lê Anh Hiếu									Em chồng
3,0	Công ty cổ phần Thực phẩm Lâm Đồng									
3,1	Công ty cổ phần Megram								0,00%	Thư ký HĐQT kiêm Người phụ trách quản trị Công ty
3,0	NGUYỄN THỊ THANH THÚY		Thành viên BKS					7.829.019	51,00%	Người được ủy quyền CBTT, Người phụ trách QTCT
3,1	Nguyễn Tam Hà							11.066	0,07%	
3,20	Nguyễn Thanh Hùng									Chồng
3,30	Trần Thị Lợi									Ba
3,40	Nguyễn Vũ Phước							4.396	0,03%	Mẹ
II	BAN TỔNG GIÁM ĐỐC									Em
1,0	NGUYỄN TRUNG		Phó TGD							
1,1	Trương Thị Hồng Thanh							19.268	0,10%	
1,2	Nguyễn Minh Trí		Không					3.846	0,02%	Vợ
1,3	Nguyễn Minh Triết		Không							Con
1,4	Nguyễn Quý		Không							Con
1,5	Trần Thị Khóa		Không							Bố đẻ Mẹ đẻ
IV	KẾ TOÁN TRƯỞNG									
1,0	TRẦN THỊ ANH MINH		Kế toán trưởng							
1,1	Nguyễn Thị Thông		Mẹ đẻ					20.160	0,13%	
1,2	Trần Công Minh		Chồng							Mẹ đẻ
1,3	Trần Song Bảo Ngọc		Con đẻ							Chồng
1,4	Trần Công Trí		Con đẻ							Con đẻ
1,5	Trần Minh Tú		Em							Con đẻ
V	NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY									Em
1,0	PHẠM THỊ MINH NGỌC	Đã trình bày tại thông tin BKS	Thư ký HĐQT, Người phụ trách quản trị công ty, TV BKS							
V	NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN									Bổ nhiệm ngày 4/2/2021
1,0	PHẠM NGỌC HẠ		Người được Ủy Quyền							
1,1	Phạm Xuân Đình								0,00%	
1,2	Nguyễn Thị Minh									Cha đẻ
1,3	Trương Quốc Kỳ									Mẹ
1,4	Phạm Thị Diễm									Bố vợ
1,5	Trương Thị Quỳnh Trang									Mẹ vợ
1,6	Phạm Xuân Đông									Vợ
1,7	Phạm Thị Tô Nga									Anh
1,8	Lê Hoàng Bảo Ngân									Chi
										Chi đầu